

Bản án số: 50/2020/ HS - ST
Ngày: 17 - 9 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thân
Ông Vũ Văn Quý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Ngô Diệu Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2020/ TLST - HS ngày 03 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Ngọc G**, sinh ngày 22/12/2000, tại: Huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm Làng Giai, xã La Hiên, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): **lớp 6/12**; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Triệu Minh Quang và bà: Hoàng Thị Nhàn; bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 30/5/2020 bị cáo Hoàng Ngọc G đang bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Võ Nhai khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội “Trộm cắp tài sản”.

Trong vụ án này bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam ngày nào mà đang bị tạm giam trong vụ án khác. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên theo quyết định tạm giam của Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai.

(Có mặt)

- *Người bị hại:*

Anh Lò Văn Ổ, sinh năm 1990; Trú tại: Thôn Cẩm Trung 1, xã Mường Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (Vắng mặt – Có đ.đ. xin xét xử vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

Chị Vũ Thị G, sinh năm 1975; Trú tại: Tổ 1 Tân S.Ổ, phường Lư.Ổ S.Ổ, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 25/5/2020, Hoàng Ngọc G, sinh năm 2000, trú quán: xóm Làng Giai, xã La Hiên, huyện Võ Nhai, Tỉnh Thái Nguyên xuống thành phố Hà Nội làm việc và có quen biết với anh Lò Văn Ổ, sinh năm: 1990, trú quán: thôn Cẩm Trung 1, xã Mường Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Đến ngày 28/5/2020, G rủ anh Ổ lên thành phố Thái Nguyên để tìm việc làm, anh Ổ đồng ý và cả hai điều khiển xe mô tô BKS 25T1-106.93 chở G lên thành phố Thái Nguyên. Cả hai vào thuê nhà nghỉ Hoa Sữa ở khu công nghiệp Diêm Thụy, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên để nghỉ ngơi. Sau khi thuê phòng xong G hỏi mượn anh Ổ chiếc xe mô tô trên và sang khu vực Khu công nghiệp Sông Công để tìm một người tên Quang nhưng G không tìm thấy, trên đường quay về G đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô của anh Ổ nhằm mục đích bán để lấy tiền tiêu sài và mua ma túy để sử dụng, để thực hiện việc chiếm đoạt trên G đã quay về nhà nghỉ Hoa Sữa thì thấy anh Ổ đang thanh toán tiền phòng, G lấy hai chứng minh nhân dân của G và của anh Ổ từ chủ nhà nghỉ rồi G bảo anh Ổ đưa sang chỗ anh trai làm công ty giới thiệu việc làm ở Khu công nghiệp Sông Công để tìm việc làm, trên đường đi G lấy lý do mượn điện thoại của anh Ổ để gọi điện cho anh trai ra đón với mục đích xóa số điện thoại của G trong máy anh Ổ để che giấu thân phận của G, đồng thời trên đường đi G có lấy ví của anh Ổ ở túi quần và nói với anh Ổ “đút chứng minh thư vào ví”. G mở ví kiểm tra thấy có đăng kí xe mang tên anh Ổ và Biển kiểm soát đầu 25 đúng với xe của anh Ổ đang chở G thì G lén lút rút đăng kí xe và đút vào túi quần của G còn chứng minh thư G đã đút vào ví của anh Ổ và đút vào túi quần anh Ổ. Khi đi đến công ty SRTECH cả hai dừng lại G mượn xe mô tô của anh Ổ để đi đón người bạn, anh Ổ đồng ý, sau đó G điều khiển xe mô tô đi thẳng về nhà ở Võ Nhai. Lúc này anh Ổ mở ví ra không thấy liền đuổi theo G nhưng không kịp. Trên đường đi G dừng xe ở đường tháo chiếc giá để hàng bằng kim loại phía trước yên xe vớt ở rìa đường. Đến ngày 29/5/2020 G điều khiển chiếc xe mô tô chiếm đoạt được nêu trên đi tìm chỗ bán thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công

an huyện Võ Nhai bắt giữ. Cùng ngày 29/5/2020 anh Ô cũng có đ. trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sông Công.

Ngày 18/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sông Công yêu cầu định giá tài sản. Tại bản kết luận định giá tài sản số: 36/KL-HĐĐGTS ngày 29/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Sông Công *kết luận: giá trị của chiếc xe mô tô Wave Alpha nhãn hiệu Honda BKS: 25T1-106.93 trị giá 13.300.000 đồng (Mười ba triệu ba trăm nghìn đồng).*

Lời khai nhận tội của Hoàng Ngọc G đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án là: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu xanh BKS 25T1-106. 93 và 01 giấy đăng kí xe mô tô BKS 25T1-106.93 mang tên Lò Văn Ô do Công an huyện Than Uyên cấp. Hiện đã được trả lại cho anh Ô là người quản lý, sử dụng và anh Ô không có yêu cầu bồi thường khoản nào.

Tại bản cáo trạng số 51/ CT - VKS ngày 31/8/ 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Hoàng Ngọc G về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Ngọc G phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo G từ 18 đến 24 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản nào nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng, đến nay bị cáo đã nhận thức được lỗi lầm của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sông Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và

tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại giai đoạn điều tra và phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi, diễn biến nội dung sự việc đúng như nội dung kết luận điều tra và cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết quả giám định và các tài liệu chứng cứ khác Cơ quan điều tra đã thu thập được, có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở xác định: Ngày 28/5/2020 tại tổ dân phố Tân DuỞg, phường Bách Quang, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, Hoàng Ngọc G đã có hành vi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt của anh Lò Văn Ở 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha BKS 25T1-106.93 trị giá 13.300.000 đồng (Mười ba triệu ba trăm nghìn đồng).

Hành vi nêu trên của bị cáo Hàong Ngọc G đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phưỞg.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo sinh ra, lớn lên tại địa phưỞg, được gia đình nuôi ăn học hết lớp 06/12, sau đó ở nhà lao động tự do.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: **Trong** quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất của vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có sức khỏe, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và có hiểu biết pháp luật nhất định, do lười lao động, do muốn có tiền tiêu xài nên đã lợi dụng lòng tin của bị hại, đã dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt chiếc xe mô tô trị giá 13.300.000 đồng của bị

hại. Nên Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải xét xử phạt bằng hình phạt tù, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đảm bảo đủ điều kiện rắn đe, phòng ngừa tội phạm. Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc để xét xử mức án phù hợp.

[3] Về trách nhiệm dân sự: **Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản nào nên không xem xét giải quyết.**

[5] Về án phí: Bị cáo G bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; Điểm s, khoản 1 Điều 51 Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106, 136, 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo **Hoàng Ngọc G** phạm tội *Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*.

***Xử phạt:** bị cáo Hoàng Ngọc G **18** (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Ngọc G phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

8. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, vắng mặt người bị hại. Báo cho bị cáo biết có được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án ; báo cho người bị hại biết có quyền được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Sông Công;
 - VKSND tỉnh Thái Nguyên;
 - Công an TP Sông Công;
 - Chi cục THADS TP Sông Công.
 - Bị cáo; bị hại,
 - UBND xã La Hiên.
- (Thông báo kết quả xét xử);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần

